

Bản án số: 69/2021/HS-ST
Ngày: 07/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Thuận
Bà Nguyễn Thị Tinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Lê Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Bình- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 79/2021/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số /2021/QĐST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2021/QĐST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn N**, Sinh năm 1993 tại Khánh Hòa; Giới tính: Nam
Trú tại: Xóm 2, thôn X, xã Diên Xuân, huyện Diên Khánh, Khánh Hòa.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 5/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Nguyễn Văn Út và bà Trần Thị Mỹ Hạnh

* Tiền sự: Không

* Tiền án: 02

+ Bản án số 132/2014/HSPT ngày 12/8/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 11 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm.

+ Bản án số 81/2014/HSST ngày 31/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt 2 năm 9 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Tổng hợp hình phạt với bản án số 132/2014/HSPT buộc bị cáo N chấp hành hình phạt chung cho 2 bản án là 3 năm 8 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2017. Chưa chấp hành án đối với phần bồi thường dân sự

* Nhân thân:

- Ngày 14/9/2009 bị Công an thành phố Nha Trang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích.

- Bản án số 78/2011/HSST ngày 19/4/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 4 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Bản án số 263/2020/HSST ngày 06/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 4 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”

- Bản án số 306/2020/HSST ngày 30/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 4 năm 6 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d, I khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự; Tổng hợp hình phạt 4 năm tù của bản án số 263/2020/HSST ngày 06/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 8 năm 6 tháng, thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2020.

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác. Có mặt

2. **Ngô Minh P**, sinh năm 1992 tại Khánh Hòa; Giới tính: Nam

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Không Trình độ học vấn: 0/12

Nơi cư trú: 137KB C, Vĩnh Thọ, thành phố Nha Trang.

Con ông Ngô Minh Ngọc và bà Phan Thị Tuyết Nhung

* Tiền sự: không

* Tiền án: Bản án số 81/2014/HSST ngày 31/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt 3 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Chấp hành xong ngày 15/01/2018 tại Trại giam A2. Chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm.

* Nhân thân:

- Bản án số 251/2009/HS-ST ngày 09/9/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/4/2010.

- Bản án số 255/2011/HSST ngày 14/11/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/01/2015.

- Bản án số 244/2020/HSST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 2 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”

- Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác. Có mặt

* *Bị hại:*

1. Ông Hồ Vũ Bảo, sinh năm 1990

Trú tại: Tổ 19 T, phường Vĩnh P, thành phố Nha Trang.

Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị Mến, sinh năm 1968

Trú tại: C, phường Vĩnh Thọ, thành phố Nha Trang. Vắng mặt

2. Ông Đào Minh N, sinh năm 1996

Trú tại: Số 46/7 N, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang.

Vắng mặt

3. Ông Tôn Thất Khánh, sinh năm 1975

Trú tại: TT, NT, thị xã Ninh Hòa, Khánh Hòa. Vắng mặt

4. Bà Lê Hoàng Yến, sinh năm 1992

Trú tại: 26/22 C, phường P Tân, thành phố Nha Trang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Văn N rủ Ngô Minh P đi trộm cắp, P đồng ý. Khoảng 5 giờ 00 phút ngày 14/4/2020, P điều khiển xe máy Air Blande, biển kiểm soát 79N1-435.86 chở Nguyễn Văn N đi trên các tuyến đường trong thành phố Nha Trang, xem có tài sản không ai trông giữ để trộm cắp. Khi đi đến trước xưởng làm đá ở số 247 đường Ngô Đến, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, N nhìn thấy xe máy hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 79N1-336.64 của anh Hồ Vũ Bảo (sinh năm 1990, trú tại tổ 19 Trường Phúc, phường Vĩnh P, thành phố Nha Trang) đang dựng trong sân, cửa cổng mở nên nói P dừng xe. Quan sát không thấy ai, P đứng cạnh giới, N đi vào phá khóa xe bằng dụng cụ phá khóa, nổ máy chạy đi. Sau đó, P chạy xe máy Sirius, biển kiểm soát 79N1-336.64 về nhà P ở 137KB Cù lao thượng, Vĩnh Thọ, Nha Trang cất giấu và đổi biển kiểm soát mới 79H1-494.25, vứt biển kiểm soát 79N1-336.64 xuống sông tại khu vực cầu Xóm Bống.

Đến ngày 16/4/2020, P điều khiển xe máy Sirius gắn biển kiểm soát mới thay 79H1-494.25 chạy đến đường Điện Biên Phủ, gặp Đào Minh N (sinh năm 1996, trú 46/7 đường Nguyễn Khuyến, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang), P cầm cổ cho N lấy 1.000.000 đồng. Khi cầm thế cho Đào Minh N, P không nói cho Đào Minh N đây là tài sản trộm cắp mà có.

Ngày 17/4/2020, quan truy xét, Cơ quan Công an đã đưa Ngô Minh P, Nguyễn Văn N về trụ sở làm việc. Tại đây, Ngô Minh P và Nguyễn Văn N đã khai nhận đã thực hiện vụ trộm ngày 14/4/2020 tại số 247 đường Ngô Đến. Khi biết P bị bắt, Đào Minh N đã đến Công an phường Vĩnh Hòa để giao nộp xe Sirius gắn biển kiểm soát mới 79H1-494.25 vì nghĩ đây là tài sản trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 165/HĐĐG ngày 22/04/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Nha Trang kết luận: 01 máy Yamaha Sirius, biển kiểm soát 79N1-336.64 trị giá 4.209.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 339/CT-VKS-NT ngày 27/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố các bị cáo về tội **“Trộm cắp tài sản”** quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với Đào Minh N, khi nhận cầm cổ xe không biết đó là tài sản mà Nguyễn Văn N và Ngô Minh P phạm tội mà có nên hành vi không cấu thành tội phạm.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn N; xử phạt bị cáo mức án tù 1 năm 6 tháng đến 2 năm tù

- Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Ngô Minh P; xử phạt bị cáo mức án tù 1 năm đến 1 năm 6 tháng tù

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết; xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ và buộc các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Xét thấy việc vắng mặt của các đương sự không gây ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung.

2]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là có tính khách quan và hợp pháp.

[3] *Về nội dung:*

3.1]. Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc như bản cáo trạng truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố các bị cáo về tội **“Trộm cắp tài sản”** là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

3.2]. Đối với bị cáo Nguyễn Văn N: Do bị cáo chưa nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, hình sự phúc thẩm của bản án số 132/2014/HSPT ngày 12/8/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa và bồi thường tài sản Nhà nước đối với Bản án số 81/2014/HSST ngày 31/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh nên bị cáo chưa được coi là đương nhiên xóa án tích theo quy định tại Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, bị cáo thuộc trường hợp đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự về “tái phạm nguy hiểm”.

Căn cứ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, căn cứ Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử bị cáo Nguyễn Văn N theo điểm g khoản 2 Điều 173 bộ luật hình sự năm 2015 là không vượt quá giới hạn của việc xét xử

3.3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo N là người rủ rê và trực tiếp lấy tài sản, còn bị cáo P là người giúp sức tích cực khi đứng cảnh giới, sau đó mang tài sản đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Do đó, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án này là ngang nhau. Xét về nhân thân, các bị cáo đều nhiều lần bị tòa án đưa ra xét xử nhưng vẫn không lấy đó làm bài học để cải tạo hoàn lương mà vẫn tiếp tục phạm tội mới nên cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung..

3.4]. Đối với Đào Minh N: Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Minh P xác định khi mang xe đến cầm cố cho Đào Minh N bị cáo không nói cho Đào Minh N biết đó là tài sản mà bị cáo và Nguyễn Văn N phạm tội mà có. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Đào Minh N trong quá trình điều tra, Do đó hành vi của Đào Minh N chưa đủ yếu tố không cấu thành tội phạm nên chưa có căn cứ để xử lý trách nhiệm đối với Đào Minh N.

4]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

5]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Ngô Minh P có một tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn N: Các tiền án đã là tình tiết định khung nên không coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

6]. *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị hại Hồ Vũ Bảo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

7]. *Về vật chứng vụ án:*

Vật chứng đã xử lý trong giai đoạn điều tra, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với 01 biên kiểm soát 79H1-494.25: Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Minh P khai bị cáo nhất được biên kiểm soát này bên ven đường. Theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 15/7/2020 thì biên số 79H1-494.25 thuộc xe Yamaha Sirius do anh Tôn Thất Khánh trú tại Tân Từ, Ninh Thượng, Ninh Hòa sở hữu. Tuy nhiên, tại Biên bản xác minh ngày 16/8/2020 của Công an xã Ninh Thượng, thị xã Ninh Hòa thì đương sự Tôn Thất Khánh có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tấn Tứ, Ninh Thượng nhưng không có mặt tại địa

phương, đi đâu, làm gì không rõ. Do đó, cơ quan điều tra không lấy được lời khai của ông Khánh. Vì vậy, Hội đồng xét xử giao biên kiểm soát 79H1-494.25 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định.

8]. *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

** Về các lễ trên;*

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn N;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N **2 (hai) năm 6 tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự; tổng hợp mức hình phạt **8 (tám) năm 6 (sáu) tháng** tù của bản án hình sự sơ thẩm số 306/2020/HSST ngày 30/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang; buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **11 (mười một) năm** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam, **17/4/2020**.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Ngô Minh P;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Minh P **1 (một) năm 6 (sáu) tháng** tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự; tổng hợp mức hình phạt **2 (hai) năm** tù của bản án hình sự sơ thẩm số 244/2020/HSST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang; buộc bị cáo Ngô Minh P phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **3 (năm) năm 6 (sáu) tháng** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam, **17/4/2020**.

** Về trách nhiệm dân sự:*

Bi hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết

** Về vật chứng*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Giao 01 biên kiểm soát 79H1-494.25 Cho cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Nha Trang xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Nha Trang.

** Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; bị cáo Nguyễn Văn N và Ngô Minh P mỗi người phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự theo quy định.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

*** Nơi nhận:**

- VKSND TP. Nha Trang
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Bị cáo, người bị hại
- Công an TP. Nha Trang
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- Chi cục THADS TP Nha Trang
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa
- Lưu án văn, hs

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lệ